

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUẦN GIÁO
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 28/2017/HSST
Ngày: 13/01/2017.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G - TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Việt Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Văn Tuấn và bà Nguyễn Thị Mừng.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Hoàng Phương Thảo, cán bộ Tòa án nhân dân huyện G, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G tham gia phiên tòa: Ông Phạm Minh Hưng, Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 01 năm 2017 tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Ch, huyện G, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2016/HSST ngày 13 tháng 12 năm 2016 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Lò Thị P**; tên gọi khác: **Không**; sinh năm: 1962.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Bản M, xã X, huyện G, tỉnh Điện Biên.

Dân tộc: Thái; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không.

Nghề nghiệp: Nông nghiệp; trình độ văn hóa: Không.

Con ông: Lò Văn Ph, (đã chết).

Con bà: Lò Thị P, (đã chết).

Chồng bị cáo: Lò Văn Th, sinh năm 1959.

Bị cáo có 09 người con. Con lớn sinh năm 1979; con nhỏ sinh năm 1999.

Tiền sự: Không.

Tiền án: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 13/10/2016 tạm giam từ ngày 16/10/2016 cho đến nay. Bị cáo được trích xuất áp giải đến phiên tòa.

*** Người phiên dịch cho bị cáo: Ông Lò Văn Giang**; sinh năm: 1989.

Trú tại: Bản Sái Ng, xã C, huyện G, tỉnh Điện Biên, (có mặt).

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Lò Thị Khánh Hà, Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Điện Biên (có mặt).

*** Người có nghĩa vụ liên quan:**

1. Họ và tên: Sùng A D, sinh năm 1990; trú tại: Bản Thâm T, xã Pú X, huyện Tuần G, tỉnh Điện Biên, (vắng mặt).

2. Họ và tên: Vừ A Ph, sinh năm 1964; trú tại: Bản M 2, xã X, huyện G, tỉnh Điện Biên, (vắng mặt).

3. Họ và tên: Vừ A D, sinh năm 1978; trú tại: Bản M, xã X, huyện G, tỉnh Điện Biên, (vắng mặt).

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lò Thị P bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố về hành vi phạm tội như sau: Hồi 12 giờ 15 phút ngày 13/10/2016 tổ công tác Công an huyện G làm nhiệm vụ tại khu vực bản T, xã X, huyện G đã phát hiện Sùng A D, sinh năm 1990 trú tại Bản T, xã X, huyện G đang sử dụng trái phép chất ma túy bằng hình thức hít Hêrôin tại bụi cây ven đường. Qua điều tra D khai nhận số Hêrôin vừa sử dụng là do D mua của Lò Thị P với giá 50.000đ.

Căn cứ lời khai của Sùng A D, Cơ quan điều tra - Công an huyện G ra lệnh bắt, khám xét khẩn cấp đối với Lò Thị P, qua khám xét thu giữ 01 gói nhỏ Hêrôin được gói bằng túi nylon màu hồng ở khe cột góc nhà P; 01 hộp nhựa màu da cam bên trong chứa 07 gói nhỏ Hêrôin ở trong tất treo ở cột nhà; 01 hộp nhựa màu da cam bên trong chứa 12 gói nhỏ Hêrôin ở góc hiên nhà. 01 hộp nhựa màu da cam bên trong chứa 08 gói nhỏ Hêrôin ở dây treo quần áo dưới gầm sàn nhà P. Tổng số Cơ quan điều tra thu giữ của Lò Thị P 28 gói nhỏ Hêrôin.

Ngày 14/10/2016 Cơ quan điều tra - Công an huyện G tiến hành mở niêm phong xác định trọng lượng lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng. Sau khi cân xác định trọng lượng, 28 gói nhỏ chất bột màu trắng nghi Hêrôin thu giữ của Lò Thị P có trọng lượng 4,58 gam, trích gửi 0,18 gam làm mẫu vật giám định, vật chứng còn lại 4,4 gam. Ngày 17/10/2016, Cơ quan cảnh sát điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định số 140/QĐTC, trưng cầu Cơ quan giám định kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên giám định chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số: 10/GĐ-PC54 ngày 23/11/2016 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Điện Biên đã kết luận: “ 04 Mẫu chất bột màu trắng được gửi giám định được trích ra từ vật chứng thu giữ của Lò Thị P là chất ma túy: Loại Hêrôin; vật chứng thu giữ của Lò Thị P có tổng trọng lượng 4,58 gam”.

Tại cơ quan điều tra Lò Thị P khai nhận: Khoảng 16 giờ 30 phút ngày 16/10/2016, P một mình đi tìm bò ở khu vực bản M, xã X thì gặp một người đàn ông khoảng 25 tuổi, không biết tên, tuổi, địa chỉ đang ngồi sử dụng Hêrôin ở ven đường. P tiến lại gần và hỏi người đàn ông có Hêrôin bán không, người đàn ông đó trả lời “còn”, P nói tiếp “còn thì bán cho một ít”. Người đàn ông đó lấy trong người ra 01 gói Hêrôin được gói bằng túi nylon màu đen và nói “gói Hêrôin này bán một triệu bảy”. P lấy 1.700.000đ đưa cho người đàn ông này và nhận gói Hêrôin. Sau khi mua được Hêrôin P cho vào túi đeo trên người và đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 12/10/2016 khi P đang ngồi uống nước ở dưới gầm sàn nhà thì có Vừ A Ph, sinh năm 1964 trú tại bản M 2, xã X đến hỏi mua Hêrôin, Ph hỏi “có Hêrôin không? Bán cho em 100.000đ”. P trả lời “có”, Ph lấy 01 tờ tiền mệnh giá 100.000đ trong túi quần đang mặc đưa cho P, P nhận tiền và lấy gói Hêrôin trong túi vải đeo trên người ra dùng tay cầu một ít Hêrôin cho vào túi nylon màu hồng đưa cho Ph. Sau khi mua được Hêrôin Ph hỏi mượn P giấy bạc và bật lửa để hít Hêrôin. P đồng ý rồi lấy bật lửa, giấy bạc trong bao thuốc lá dưới gầm bàn để trên mặt bàn cho Ph. Ph dùng giấy bạc và bật lửa để hít Hêrôin, khi đang hít thì có Vừ A D, sinh năm 1978 trú tại: Bản M, xã X đến ngồi vào bàn uống nước. D xin Ph “cho em vài hơi”, Ph đồng ý rồi cầm giấy bạc và bật lửa đốt cho D hít, P thấy D hít Hêrôin nhưng vẫn để mặc cho D sử dụng, sau khi sử dụng xong cả D và Ph đi về. Đến khoảng 07 giờ ngày 13/10/2016 khi P đang ngồi ở bàn uống nước trên nhà thì Ph đến hỏi mua 200.000đ tiền

Hêrôin, gồm 04 tờ tiền mệnh giá 50.000đ, P nhận tiền rồi lấy gói Hêrôin trong túi vải đeo trên người dùng tay cầu một ít cho vào túi nilon màu hồng đưa cho Ph, sau đó Ph đi về nhà, số Hêrôin còn lại P cho vào túi vải đeo trên người. Đến khoảng 08 giờ sáng cùng ngày P lấy gói Hêrôin ra dùng dao chia thành 28 (*hai mươi tám*) gói nhỏ gói bằng túi nilon màu hồng. Sau khi chia Hêrôin xong P cất 01 gói Hêrôin vào trong khe cột góc nhà, còn lại 27 gói Hêrôin P cho vào 03 hộp nhựa màu da cam, hộp thứ nhất đựng 07 gói Hêrôin P cho vào tất rồi treo ở cột nhà; hộp thứ hai đựng 12 gói Hêrôin cất giấu ở góc hiên nhà; hộp thứ ba đựng 08 gói Hêrôin cất giấu ở dây treo quần áo dưới gầm sàn nhà. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày thì P bị Cơ quan điều tra - Công an huyện Tuần G khám xét khẩn cấp thu giữ toàn bộ số Hêrôin trên.

Tại bản Cáo trạng số: 03/QĐ-VKS-HS ngày 13 tháng 12 năm 2016, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần G đã truy tố bị cáo Lò Thị P các tội về: Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 198 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên nội dung bản cáo trạng đã truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 1 Điều 198; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự, tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội từ 11 năm đến 12 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 và khoản 3 Điều 198 Bộ luật hình sự. Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng, mẫu số 1: 0,09 gam Hêrôin, mẫu số 2: 0,76 gam Hêrôin, mẫu số 3: 1,18 gam Hêrôin, mẫu số 4: 2,37 gam Hêrôin; 03 hộp nhựa màu da cam; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng. Đối với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bị cáo bán Hêrôin cho Vừ A Ph do bị cáo đã chi tiêu hết, nên đề nghị truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền này. Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Lò Thị P nhất trí với bản Cáo trạng, Luận tội của Viện kiểm sát về phần tội danh và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Do bị cáo Lò Thị P là người dân tộc thiểu số nghèo, không được đi học nên nhận thức về pháp luật có phần hạn chế và căn cứ vào tình tiết giảm nhẹ. Đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo P hưởng mức hình phạt thấp nhất của khung hình phạt của các tội là: 07 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và 02 năm tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy, không phạt bổ sung đối với bị cáo.

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của bị cáo, Kiểm sát viên.

XÉT THÁY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lò Thị P đã khai và thừa nhận: Vào khoảng 11 giờ 30

phút ngày 11/10/2016 bị cáo P mua 01 gói nhỏ Hêrôin với giá 1.700.000đ (*một triệu bảy trăm nghìn đồng*) của một người thanh niên khoảng 25 tuổi tại khu vực bản M, xã X, nhằm mục đích bán lẻ cho người nghiện chất ma túy để thu lợi nhuận. Sau khi mua được Hêrôin bị cáo cho vào túi đeo trên người và đi về nhà. Đến khoảng 15 giờ ngày 12/10/2016 bị cáo bán cho Vũ A Ph 100.000đ (*một trăm nghìn đồng*) Hêrôin. Mua được Hêrôin Ph mượn bị cáo giấy bạc, bật lửa và xin sử dụng Hêrôin tại nhà bị cáo, khi Ph đang hít Hêrôin có Vũ A D đến xin Ph hít cùng, Ph đồng ý rồi cầm giấy bạc và bật lửa đốt cho D hít Hêrôin, bị cáo P nhìn thấy D hít Hêrôin tại nhà mình nhưng vẫn bỏ mặc. Đến 07 giờ ngày 13/10/2016 bị cáo tiếp tục bán cho Vũ A Ph 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) Hêrôin. Vào khoảng 08 giờ cùng ngày bị cáo mang số Hêrôin còn lại ra dùng dao chia thành 28 gói nhỏ Hêrôin, bị cáo cất 01 gói Hêrôin vào trong khe cột góc nhà, còn 27 gói Hêrôin Pôm cho vào 03 hộp nhựa màu da cam, hộp thứ nhất đựng 07 gói Hêrôin P cho vào tất rồi treo ở cột nhà; hộp thứ hai đựng 12 gói Hêrôin cất giấu ở góc hiên nhà; hộp thứ ba đựng 08 gói Hêrôin cất giấu ở dây treo quần áo dưới gầm sàn nhà. Đến khoảng 14 giờ 20 phút cùng ngày bị cáo P bị Cơ quan điều tra khám xét khẩn cấp thu giữ toàn bộ số Hêrôin trên. Lời khai nhận tội của bị cáo Lò Thị P phù hợp với biên bản khám xét và biên bản niêm phong vật chứng 13/10/2016; biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng, lấy mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng; kết luận giám định 4,58 gam chất bột màu trắng thu giữ của bị cáo là Hêrôin; biên bản ghi lời khai của người có nghĩa vụ liên quan và biên bản hỏi cung bị cáo tại Cơ quan điều tra. Ngoài ra lời khai của bị cáo P còn phù hợp với bản cáo trạng đã truy tố đối với bị cáo, các tài liệu và chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Trong phần tranh luận, bị cáo hoàn toàn nhất trí với quan điểm truy tố và lời luận tội của Kiểm sát viên về phần tội danh cũng như khung hình phạt. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy nhiều lần và hành vi chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo, Hội đồng xét xử kết luận: Bị cáo Lò Thị P phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự và tội “Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 198 Bộ luật hình sự.

Bởi vậy, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuần Giáo truy tố bị cáo theo các tội danh, điểm, khoản và điều nêu trên là hoàn toàn chính xác.

Xét tính chất và mức độ phạm tội thấy: Bị cáo Lò Thị P phạm tội nghiêm trọng và tội rất nghiêm trọng. Hành vi mua bán trái phép chất ma túy và chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy của bị cáo đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước đối với chất ma túy. Hành vi của bị cáo nguy hiểm cho xã hội, ảnh hưởng đến trật tự trị an và an toàn xã hội trên địa bàn xã X, huyện G nói riêng và tỉnh Điện Biên nói chung. Hiện nay tệ nạn nghiện chất ma túy tại huyện Tuần Giáo đang phát triển theo chiều hướng rất xấu trong một bộ phận thanh thiếu niên, tạo sự lo lắng cho toàn huyện G. Nghiện chất ma túy không chỉ gây mất trật tự an toàn xã hội, băng hoại đạo đức thế hệ trẻ mà còn lây nhiễm HIV/AIDS trong cộng đồng qua đường tiêm chích. Bị cáo nhận thức được việc mua bán trái phép chất ma túy là hành vi vi phạm pháp luật. Nhưng vì mục đích lợi nhuận bị cáo đã bất chấp pháp luật mua bán trái phép chất ma túy. Do vậy hành vi của bị cáo cần được xử lý nghiêm khắc theo quy định của pháp luật, mới có tác dụng phòng ngừa và kiên quyết đấu tranh chống tội phạm.

Xét tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng và nhân thân: Tại giai đoạn điều tra, truy tố, xét xử bị cáo Lò Thị P thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 48 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Thị P sinh ra và lớn lên tại xã S, huyện G, tỉnh Điện Biên, bị cáo không được đi học; năm 1977 xây dựng gia đình với Lò Văn Th; năm 1985 chuyển đến sinh sống tại bản M, xã M (nay là xã X), huyện G, tỉnh Điện Biên. Ngày 13/10/2016 bị bắt về hành vi Mua bán trái phép chất ma túy và Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo thông qua hình phạt để răn đe, giáo dục bị cáo thành người lương thiện, có ý thức tuân thủ pháp luật.

Ngoài hình phạt chính, lẽ ra bị cáo còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung bằng hình thức phạt tiền, tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự và khoản 3 Điều 198 Bộ luật hình sự. Xét thấy điều kiện kinh tế gia đình bị cáo khó khăn, không có nghề nghiệp ổn định, nên không có khả năng thi hành. Vì vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát đề nghị xử phạt bị cáo Lò Thị P từ 08 năm 06 tháng đến 09 năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy và từ 02 năm 06 tháng tù đến 03 năm về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội từ 11 năm đến 12 năm tù và không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo. Hội đồng xét xử thấy là phù hợp thật với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên không cần chấp nhận.

Xét đề nghị của người bào chữa về mức hình phạt đối với bị cáo chưa phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo nên Hội đồng xét xử không cần chấp nhận.

Đối với Sùng A D là người khai mua Hêrôin của bị cáo vào ngày 13/10/2016. Qua điều tra Lò Thị P không thừa nhận đã bán Hêrôin Sùng A D, ngoài lời khai của D ra không có tài liệu khác chứng minh. Do vậy, Cơ quan điều tra không đủ cơ sở kết luận việc bị cáo bán Hêrôin cho Sùng A D, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với việc Vừ A D là người sử dụng (hít) Hêrôin tại nhà bị cáo Lò Thị P vào ngày 12/10/2016, nhưng khi sử dụng Hêrôin D không xin phép và không được sự đồng ý của bị cáo. Mục đích D đến nhà P mua bột lửa thì thấy Vừ A Ph đang sử dụng (hít) Hêrôin, thì D chỉ xin Ph cho D hít một, hai hơi và Ph đồng ý cho D sử dụng. Do vậy bị cáo không bị truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Sùng A D, Vừ A Ph và Vừ A D. Công an xã X đã ra quyết định xử lý vi phạm hành chính bằng hình thức cảnh cáo đối với Sùng A D, Vừ A Ph và Vừ A D, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Vật chứng vụ án: Đối với 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng, mẫu số 1: 0,09 gam Hêrôin, mẫu số 2: 0,76 gam Hêrôin, mẫu số 3: 1,18 gam Hêrôin, mẫu số 4: 2,37 gam Hêrôin; 03 hộp nhựa màu da cam; 01 bột lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng cần tịch thu và tiêu hủy; đối với số tiền 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*) bị cáo bán Hêrôin cho Vừ A Ph do bị cáo đã chi tiêu hết, nên cần truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền này theo quy định tại Điều 41 Bộ luật hình

sự và Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Án phí: Căn cứ vào Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lò Thị P phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

2. Hình phạt:

- Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 194; khoản 1 Điều 198; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lò Thị P 07 (*bảy*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 02 (*hai*) năm 06 (*sáu*) tháng tù về tội Chứa chấp việc sử dụng trái phép chất ma túy.

- Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 50 Bộ luật hình sự. Bị cáo Lò Thị P phải chấp hành hình phạt chung của 2 tội là 10 (*mười*) năm tù, thời hạn chấp hành án phạt tù tính từ ngày 13/10/2016.

3. Vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong màu trắng các mép đều được dán kín có trọng lượng, mẫu số 1: 0,09 gam Hêrôin, mẫu số 2: 0,76 gam Hêrôin, mẫu số 3: 1,18 gam Hêrôin, mẫu số 4: 2,37 gam Hêrôin; 03 hộp nhựa màu da cam; 01 bật lửa ga màu đỏ và 01 mảnh giấy bạc đã qua sử dụng theo Phiếu nhập kho số: 19/PNK ngày 09/12/2016 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Tuần Giáo.

Truy thu sung quỹ Nhà nước số tiền bị cáo đã bán ma túy cho Vừ A Ph là 300.000đ (*ba trăm nghìn đồng*).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 22 Pháp lệnh số: 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27/02/2009 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13/01/2017).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- Sở Tư pháp tỉnh Điện Biên;
- TTTGPL Nhà nước tỉnh Điện Biên;
- Bị cáo;
- Dương sự;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Việt Hương